

Số: 849/QĐ-BVSN

Bắc Ninh, ngày 09 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt tạm thời giá khám bệnh, chữa bệnh dịch vụ theo yêu cầu tại
Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Bắc Ninh

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN SẢN – NHI TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Công văn số 1608/BYT-KH-TC ngày 27/3/2019 của Bộ Y tế về việc thực hiện thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế khi người bệnh sử dụng dịch vụ theo yêu cầu;

Căn cứ Quyết định số 1046/QĐ-UBND ngày 31/07/2020 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt đề án "Sử dụng tài sản công vào mục đích khám chữa bệnh dịch vụ theo yêu cầu tại Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Bắc Ninh";

Căn cứ Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 16/5/2014 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thành lập Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Bắc Ninh;

Xét đề nghị của Phó PT Phòng Tổ chức cán bộ, TP Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tạm thời giá khám bệnh, chữa bệnh dịch vụ theo yêu cầu tại Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Bắc Ninh (có bảng giá chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày 20 tháng 9 năm 2020.

Điều 3. Các ông, bà trưởng, phụ trách các khoa, phòng, bộ phận, Kế toán trưởng và các đối tượng sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu căn cứ quyết định thực hiện./c/

Nơi nhận:

- SYT (B/c)
- Như Điều 3;
- BGĐ BVSN;
- Lưu: VT, TCKT.



Đào Khắc Hùng

**DANH MỤC GIÁ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH DỊCH VỤ THEO YÊU CẦU
TẠI BỆNH VIỆN SẢN – NHI TỈNH BẮC NINH**

STT	Nội dung	Giá thu
1	Khám bệnh theo yêu cầu mời bác sỹ tuyến tỉnh	200.000
2	Khám bệnh theo yêu cầu mời BS tuyến TW	400.000
3	Dịch vụ hỗ trợ thủ tục hành chính	170.000
4	Tắm và massage bé	212.000
5	Massage bé	153.000
6	Tắm bé tại viện	124.000
7	Chăm sóc mẹ con tại nhà sau khi sinh	268.000
8	Chăm sóc trẻ sơ sinh tại nhà	166.000
9	Tắm bé tại nhà	139.000
10	Xông sàn chậu	195.000
11	Dịch vụ 1 lần chiếu bằng máy PlasmaMed hỗ trợ điều trị vết thương/ tầng sinh môn	341.000
12	Định lượng AMH	979.000
13	Định lượng PAPP-A	494.000
14	Siêu âm đen trắng 2D	153.000
15	Siêu âm DOPPLER màu 4D	257.000
16	Chụp Xquang số hóa 1 phim	131.000
17	Kỹ thuật gây mê làm thủ thuật (nạo hút thai, chọc hút trứng, chích Apxe vú, tháo lồng ruột, chụp CT Scanner...)	850.000
18	Kỹ thuật giảm đau sau mổ bằng Morphin tĩnh mạch theo kiểu PCA (Bệnh nhân tự kiểm soát)	1.572.000
19	Kỹ thuật giảm đau trong và sau đẻ	1.524.000
20	Kỹ thuật giảm đau sau phẫu thuật bằng gây tê ngoài màng cứng	2.761.000
21	Thanh toán mời Kíp thủ thuật tại tỉnh	
	Loại đặc biệt	2.000.000
	Loại I	1.000.000
	Loại II	800.000
	Loại III	500.000
22	Thanh toán mời Phẫu thuật viên chính hoặc bác sỹ gây mê chính từ tuyến trên	
	Loại đặc biệt	5.000.000
	Loại I	4.000.000
	Loại II	3.000.000
	Loại III	2.000.000
23	Thanh toán mời bác sỹ phẫu thuật hoặc bác sỹ gây mê hồi sức tại tỉnh	
	Loại đặc biệt	3.500.000
	Loại I	3.000.000
	Loại II	2.000.000
	Loại III	1.500.000

24	Kíp phụ mô (Phụ phẫu thuật hoặc gây mê)	
	Loại đặc biệt	2.500.000
	Loại I	2.000.000
	Loại II	1.500.000
	Loại III	1.000.000